

Ngày 30/09/2025	18,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	-15.5%

	Q3/25	
ROE	-102%	+/- YoY ▼ 91.5%

	Q3/25		
DT thuần	3.62	QoQ ▲ 1.43 ▲ 65.4%	YoY ▲ 0.96 ▲ 36.2%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	8.14	YoY ▼ 0.71 ▼ 8.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	2.57	QoQ ▲ 1.36 ▲ 113%	YoY ▲ 1.23 ▲ 92.1%
	tỷ VNĐ		

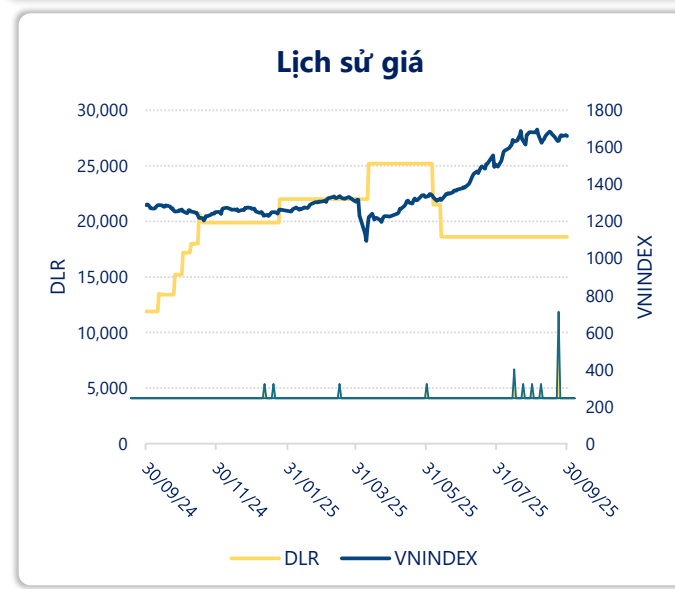
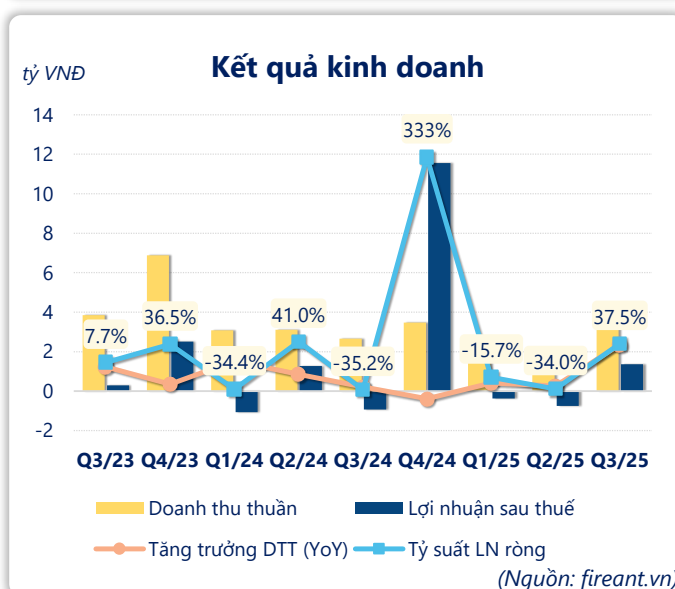
	9T 2025	
LN gộp	5.15	YoY ▲ 0.65 ▲ 14.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	1.00	QoQ ▲ 1.57 ▲ 276%	YoY ▲ 1.69 ▲ 245%
	tỷ VNĐ		

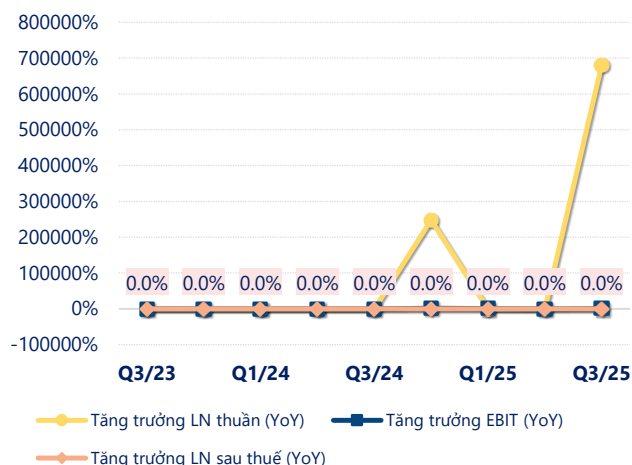
	9T 2025	
LN thuần	0.16	YoY ▲ 1.68 ▲ 111%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	1.36	QoQ ▲ 2.10 ▲ 284%	YoY ▲ 2.30 ▲ 245%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	0.25	YoY ▲ 0.98 ▲ 134%
	tỷ VNĐ	

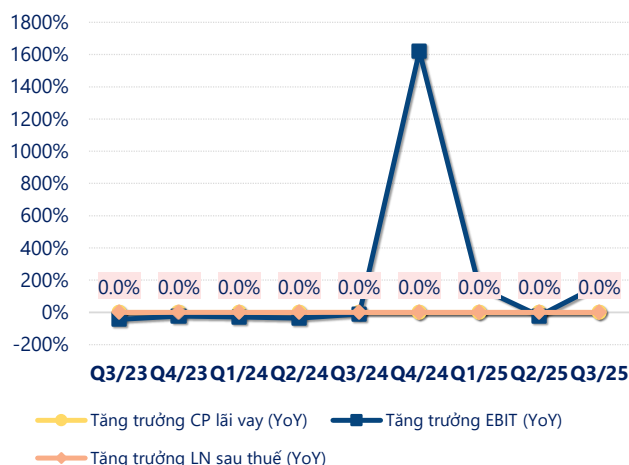


Tăng trưởng lợi nhuận



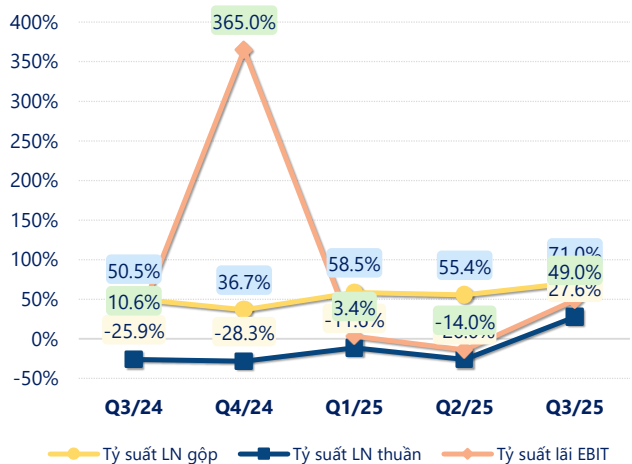
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



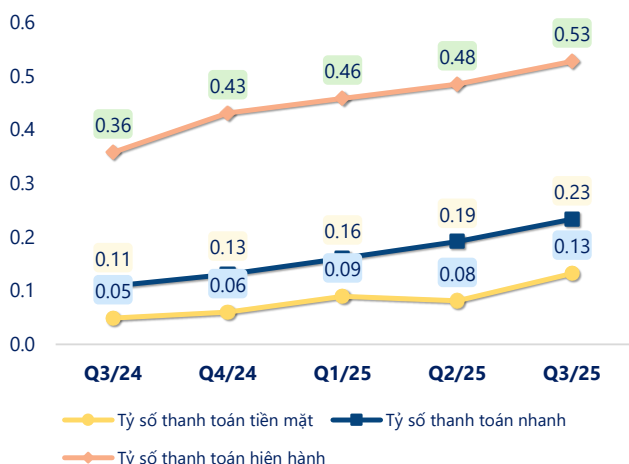
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



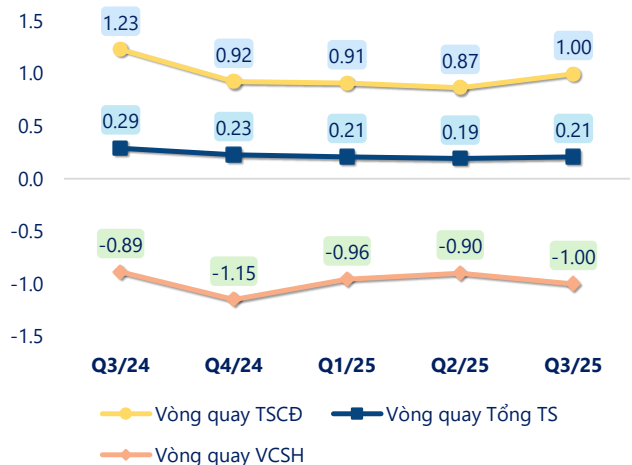
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



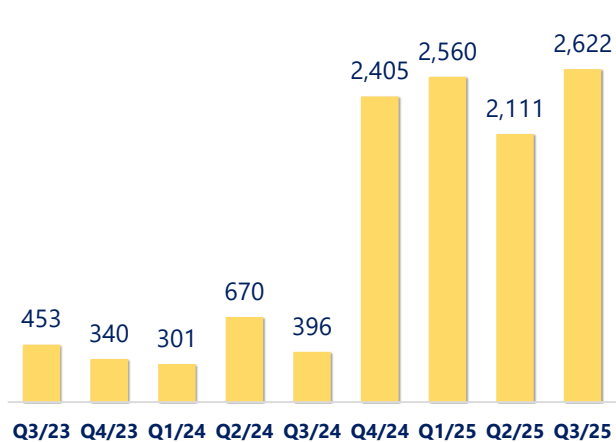
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	3.62	2.66	36.2%	8.14	8.85	-8.0%
Giá vốn hàng bán	1.05	1.31	-19.9%	2.99	4.35	-31.3%
Lợi nhuận gộp	2.57	1.34	92.1%	5.15	4.50	14.4%
Doanh thu HĐTC	0.04	0.02	104%	0.08	0.03	205%
Chi phí TC	0.42	1.22	-65.9%	1.30	3.65	-64.4%
Chi phí lãi vay	0.42	1.22	-65.9%	1.30	3.65	-64.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.20	0.84	42.7%	3.76	2.39	57.3%
LN thuần từ HĐKD	1.00	-0.69	245%	0.16	-1.52	111%
Lợi nhuận khác	0.36	-0.25	243%	0.08	0.79	-89.3%
LN trước thuế	1.36	-0.94	245%	0.25	-0.73	134%
Lợi nhuận sau thuế	1.36	-0.94	245%	0.25	-0.73	134%
LNST của CĐ cty mẹ	1.36	-0.94	245%	0.25	-0.73	134%

(Nguồn: fireant.vn)

